TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số 112/2024/HS - ST
Ngày 25/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quế.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thanh Hải và bà Phan Thị Thuý

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Diệp Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*** Ông Nông Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2024/TLST- HS, ngày 06 tháng 11 năm 2024.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/QĐXXST- HS, ngày 11 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Thế C, sinh năm 1990, tại tỉnhThái Nguyên. Nơi đăng ký HKTT: Xóm T, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế N (đã chết) và bà Lã Thị M; có vợ Lê Thị M1.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Định Hóa xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo ra trại năm 2019. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/6/2024 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thế C do Đoàn L: Luật sư Nguyễn Mạnh A, Văn phòng L1, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh T (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị M1, sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh (Có mặt)

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Tiến H, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 21 giờ 45 phút ngày 14 tháng 6 năm 2024 Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh T làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố C, phường B, thành phố S, phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thế C, sinh năm 1990, nơi thường trú: Xóm T, xã S, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; Chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, đang cất giấu trái phép chất ma túy. C đã tự giác lấy từ trong túi quần phía trước bên phải đang mặc ra 05 túi nilon màu xanh, bên trong chứa các viên nén màu hồng giao nộp cho tổ công tác. C khai mục đích cất giấu để bán nhưng chưa kịp bán thì bị bắt. Vật chứng thu giữ được niêm phong ký hiệu **A**. Thu giữ tại túi quần phía trước bên trái 01 điện thoại nhãn hiệu IPHONE và 01 điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, niêm phong ký hiệu B. Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER. Tổ công tác tiến hành lập biên bản, niêm phong vật chứng và đưa đối tượng về trụ sở cơ quan điều tra để tiếp tục làm rõ.

Cùng ngày khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thế C tại thôn T, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, kết quả không phát hiện thu giữ gì.

Tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng và lấy mẫu gửi giám định đối với số chất ma túy thu giữ của Nguyễn Thế C kết quả:

Bì niêm phong ký hiệu **A:** Cân toàn bộ 999 viên nén màu hồng, có khối lượng **95,759 gam**, lấy 20 viên, khối lượng 1,875 gam niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định, còn lại 979 viên, khối lượng 93,884 gam niêm phong ký hiệu A2 lưu kho.

Mở kiểm tra chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE và điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL thu giữ của Nguyễn Thế C không có dữ liệu gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định chất ma túy số: 735/KL-KTHS ngày 23 tháng 6 năm 2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Các viên nén mầu hồng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma tuý, loại Methamphetamine; Khối lượng thu giữ khi bắt quả tang là 95,759 gam.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 14 tháng 6 năm 2024, Nguyễn Thế C đến khu vực ngã tư đường T thuộc phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh gặp 1 người đàn ông tên H1 khoảng 40 tuổi không rõ, họ tên đệm, địa chỉ mua 05 gói ma túy hồng phiến với giá 25.000.000đ. Đến khoảng 21 giờ 45 phút cùng ngày C mang theo số ma túy lên thành phố S, tỉnh Thái Nguyên để bán, khi C đang dừng xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER không gắn BKS tại khu vực tổ dân phố C, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng như nêu trên.

Diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám xét, Biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, kết luận giám định, lời khai của C, người chứng kiến….

Vật chứng vụ án: 01 (Một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A1.** Bên trong có 1,826 gam ma túy Methamphetamine và vỏ bao gói; 01 (Một) bì niêm phong ký hiệu **A2.** Bên trong có 93,884 gamma túy Methamphetamine; 01 (Một) bì niêm phong theo ký hiệu **A3**. Bên trong chứa 05 (năm) túi nilon mầu xanh và vỏ bì niêm phong ký hiệu A; 01 (Một) bì niêm phong theo ký hiệu **B1.** Bên trong có 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE, đã qua sử dụng, Số IMEI: 354876504054946, lắp sim số thuê bao: 0975.342.589; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL, đã qua sử dụng, Số IMEI1: 352766247182082; Số IMEI 2: 352766247182090, lắp sim số thuê bao 0988776641 và 0763448599; 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, không gắn biển kiểm soát; Số máy: G3M5E- 003103; Số khung: RLCUG1210MY002250. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cục THA dân sự tỉnh T chờ xử lý. Nguồn gốc chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER là do chị Lê Thị M1 (vợ C) mua của chị Nguyễn Thị D (sinh năm 1974; trú tại M, thành phố L, tỉnh An Giang) ngày 13/6/2024 C đã hỏi chị M1 lấy xe đi mua bán trái phép chất ma túy (nhưng không nói cho chị M1 biết).

Kết quả xác minh về tài sản và hoàn cảnh kinh tế của bị cáo Nguyễn Thế C không có tài sản gì.

Tại Bản cáo trạng số 113/CT-VKS, ngày 30/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Nguyễn Thế C về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phần luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 17 năm đến 18 năm tù. Phạt tiền bị cáo từ 05 triệu đến 07 triệu đồng sung quỹ nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy và túi nilon đã thu giữ. Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 02 điện thoại di động, đã qua sử dụng của bị cáo. Trả lại xe mô tô Yamaha Exciter, không biển kiểm soát cho chị Lê Thị M1.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư bào chữa cho bị cáo xác định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 16 đến 17 năm tù, miễn hình phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo có hoàn cảnh khó khăn.

Bị cáo nhất trí với nội dung bào chữa của Luật sư và không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên và người bào chữa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do hám lời, khoảng 15 giờ, ngày 14/6/2024 Nguyễn Thế C đến khu vực thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh mua **95,759 gam** ma túy loại Methamphetamine, với giá 25.000.000đ của một người nam giới tên H1 không rõ họ, tên đệm và địa chỉ. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày C mang 95,759 gam ma túy đến tổ dân phố C phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên để bán nhưng chưa kịp bán thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh T, phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Với hành vi nêu trên, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Tội mua bán trái phép chất ma túy.

"*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

2…

3.Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù 15 năm, đến 20 năm:

a)…….

b)Methamphetamine..... có khối lượng từ 30gam đến dưới 100gam"

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội, gây hủy hoại sức khỏe của con người, làm nguy cơ gia tăng các loại tội phạm khác vì vậy cần phải được xử lý bằng pháp luật hình sự, buộc bị cáo phải cách ly xã hội để cải tạo, giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2016 bị xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn, hối cải, do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng mức án 16 đến 17 năm tù cũng là phù hợp, nhưng miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo là không có căn cứ, cần tạm giữ 02 (hai) chiếc điện thoại của bị cáo để đảm bảo thi hành án về hình phạt bổ sung.

[5] Vật chứng vụ án:

- Số ma túy và túi nilon thu giữ của bị cáo được niêm phong ký hiệu A1, A2, A3 cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và Masstel quá trình điều tra xác định bị cáo không dùng vào việc phạm tội, cần trả cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

- Đối với xe mô tô Yamaha Exciter, không biển kiểm soát thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay xác định chiếc xe này của chị Lê Thị M1 (vợ bị cáo) không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo do vậy cần trả lại cho chị M1.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội vì mục đích lợi nhuận, do đó cần phạt bổ sung một khoản tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự để sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Trong vụ án này Nguyễn Thế C khai mua ma túy của một người nam giới tên là H1 không rõ họ tên đệm, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thế C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế C **17** (Mười bẩy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/6/2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo 05 (năm) triệu đồng sung quỹ Nhà nước.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

* Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì niêm phong ký hiệu **A1** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Đắc Việt A1, Trần Đức T và hình dấu tròn đỏ của Phòng KTHS Công an tỉnh T, bên ngoài ghi hoàn trả 1,826 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói.

- 01 (một) bì niêm phong theo quy định ký hiệu **A2** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Đắc Việt A1, Nguyễn Minh T1 và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T, bên ngoài ghi: 979 viên = 93,884 (Chín mươi ba phẩy, tám trăm tám tư) gam.

- 01 (một) bì niêm phong theo ký hiệu **A3** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Đắc Việt A1, Nguyễn Minh T1 và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh T, bên ngoài ghi bì niêm phong cũ A và 05 túi nilon màu xanh.

* Tạm giữ của bị cáo để đảm bảo thi hành:

- 02 (hai) điện thoại di động đựng trong bì niêm phong ký hiệu **"B1"** trên mép dán có chữ ký của Nguyễn Thế C, Nguyễn Văn S và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT công an tỉnh T. Bên ngoài ghi: Bên trong có 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu MASSTEL.

* Trả lại cho chị Lê Thị M1 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA EXCITER, không gắn biển kiểm soát, số máy G3M5E - 003103; số khung RLCUG1210MY002250 xe cũ đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T *và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên số 14 ngày 11/11/2024;*

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự; người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Quế